

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **147/2018/DS-ST**

Ngày: 31/10/2018;

V/v Tranh chấp: “*Hợp đồng mua bán tài sản*”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Công Mẫn.

2. Ông Phạm Văn Nhẹ.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang:

Bà Phạm Thị Kim Trinh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 10 năm 2018 lúc 08 giờ 00 phút, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 108 /2018/TLST-DS ngày 30 tháng 7 năm 2018, về việc Tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2018/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 9 năm 2018, quyết định hoãn phiên tòa số 58/QĐST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Phạm Văn Ph, sinh năm: 1946 (có mặt);

Địa chỉ: số 0675 ấp N, xã BX, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Nguyễn Văn L (tên gọi khác: CB), sinh năm: 1976 (vắng mặt lần 2);

Địa chỉ: ấp SQ A, xã TT, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 30/7/2018, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn Phạm Văn Ph trình bày: Nguyên vào ngày 25/03/2018, ông Ph có bán cho ông Nguyễn Văn L số lượng thức ăn nuôi tôm thành tiền là 47.000.000 đ (Bốn mươi bảy triệu đồng). Sau đó kéo dài cho đến nay ông L vẫn không thực hiện trả nợ.

Tại Tòa án ông Ph yêu cầu ông Nguyễn Văn L trả nợ 47.000.000đ (Bốn mươi bảy triệu đồng), không yêu cầu tính lãi suất, về thời gian yêu cầu trả làm một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn Nguyễn Văn L trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 14/8/2018 và tại biên bản hòa giải như sau: Ông Ph có mua bán thức ăn nuôi tôm cho ông L làm nhiều lần trong nhiều năm qua thì ông có trả tiền xong, chỉ có lần sau vào ngày 25/03/2018 ông L mua tiếp thức ăn nuôi tôm và ông có viết giấy thiếu tiền mua thức ăn là nợ 47.000.000đ (Bốn mươi bảy triệu đồng). Do nuôi tôm bị lỗ không có tiền gửi trả cho ông Ph. Qua yêu cầu của ông Ph thì ông L đồng ý trả 47.000.000 đồng, nhưng xin trả dần mỗi năm trả

6.000.000đ (Sáu triệu đồng) cho đến khi hết nợ, vì hoàn cảnh quá khó khăn và thiếu nợ nhiều người.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Xét thấy từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng có thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, riêng đương sự Nguyễn Văn L vắng mặt.

Về việc giải quyết vụ án: Nhận thấy, yêu cầu của nguyên đơn Phạm Văn Ph là có cơ sở chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử buộc ông Nguyễn Văn L có nghĩa vụ trả cho ông Phạm Văn Ph số tiền là 47.000.000 đ (Bốn mươi bảy triệu đồng), trong vòng 02 tháng theo yêu cầu của ông Ph.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Xét thấy Tòa án thụ lý vụ án dân sự có thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, về việc tranh chấp "*Hợp đồng mua bán tài sản*".

Xét thấy, tại phiên tòa ông Phạm Văn Ph có mặt và ông Nguyễn Văn L vắng mặt lần thứ hai, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, cho nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn Nguyễn Văn L.

Về nội dung thì tại biên bản hòa giải ông Ph và ông L có thống nhất về số tiền mua bán thức ăn nuôi tôm mà bên ông L còn nợ lại ông Ph là 47.000.000đ (Bốn mươi bảy triệu đồng), không tính lãi suất; về thời gian trả nợ thì hai bên chưa thống nhất. Tại phiên tòa ông Ph ấn định cho ông L trả nợ trong vòng 02 tháng tính từ ngày 31/10/2018 đến ngày 30/12/2018 là hết nợ.

Thấy số tiền mà ông L có nghĩa vụ trả cho ông Ph là sở hữu hợp pháp của ông Ph được pháp luật bảo vệ, do ông L vi phạm nghĩa vụ trả nợ, trong khi ông Ph không đồng ý cho ông L trả nợ mỗi năm là 6.000.000 đ (Sáu triệu đồng), nếu cho trả nợ kéo dài sẽ làm thiệt hại đến quyền lợi của ông Ph. Cho nên cần buộc ông L có nghĩa vụ trả nợ gốc là 47.000.000 đồng cho ông Ph trong vòng 02 tháng theo yêu cầu của ông Ph là hợp lý. Do ông Ph không yêu cầu ông L trả tiền lãi, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về phần lãi.

Về án phí: Ông L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng vào Điều 430, 440, 468 của Bộ luật dân sự; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn Ph.

Buộc ông Nguyễn Văn L có nghĩa vụ trả cho ông Phạm Văn Ph số tiền là 47.000.000đ (Bốn mươi bảy triệu đồng).

Về thời gian trả trong vòng 02 (hai) tháng tính kể từ ngày 31/10/2018 đến ngày 30 tháng 12 năm 2018 là hết tiền nợ.

Về án phí: Buộc ông L phải chịu 2.350.000đ (Hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Ph được miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ thi hành án:

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn Nguyễn Văn L vắng mặt tại phiên tòa thì quyền kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Án tuyên kết thúc cùng ngày.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSCTXGC;
- Chi cục THA TXGC;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TRẦN VĂN CÔNG